GS. Vũ Công Hậu

KỸ THUẬT TRỒNG
Mãng Cầu
(Annona spp.)





NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

GS. VŨ CÔNG HẬU

KỸ THUẬT TRỒNG

Mãng Cầu

(*Annona* spp.)

(In lần thứ 10)

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
TP. Hồ Chí Minh - 2006

MÃNG CẦU (NA)

(*Annona* spp.)

Giáo sư VŨ CÔNG HẬU

NGUỒN GỐC

Mãng cầu thuộc họ Na (Mãng cầu) phát sinh rất sớm và được con người thuần hóa trước tiên ở các vùng nhiệt đới Châu Mỹ.

Từ thế kỷ 16, các cây họ Mãng cầu đã được nhập vào nhiều nước nhiệt đới và do tính thích nghi rộng được trồng phổ biến ở các vùng nhiệt đới và á nhiệt đới. Tuy nhiên do trái phức hợp, thường to, nhiều nước, khó vận chuyển, nên hiện nay mãng cầu vẫn thuộc loại trái cây chưa khai thác hết tiềm năng. Ở hội nghị trái cây nhiệt đới họp ở Bănglađet tháng 7/1992, ngoài những trái đã trồng phổ biến như chuối, dưa, cam, quít, xoài, 5 loại trái cây sau đây được chú ý nhất : Mít, Táo gai, Măng cụt, Ổi, Mãng cầu.

Có hàng chục loại mãng cầu có trái ăn được nhưng trên thế giới chỉ có 2 loại được trồng phổ biến nhất đó là mãng cầu dai *(Annona squamosa)* và mãng cầu xiêm *(Annona muricata)*. Ở Việt Nam cũng vậy, mãng cầu dai được trồng rộng rãi cả ngoài Bắc và trong Nam, còn mãng cầu xiêm chỉ trồng trong Nam; ở miền Bắc chỉ mới trồng thí nghiệm. Ngoài 2 loại này, còn 2 loại nữa có trái ăn được, nhưng mùi vị ít hấp dẫn, chất lượng thấp nhất là bình bát *(A. glalora)*. Ở miền Nam bình bát mọc rất nhiều ở chỗ thấp, úng, nhiễm phèn và miền Bắc cũng có. Trái có vỏ nhẵn màu xanh, chuyển sang vàng tối khi chín.

Thịt màu trắng vàng, hạt màu nâu vàng. Người ta ghép cành mãng cầu xiêm lên gốc bình bát vì tiếp hợp tốt để trồng ở đất thấp nhiễm phèn vì trồng mãng cầu xiêm, chiết hay ương từ hạt thì không được. Hạt bình bát cũng chứa một chất diệt sâu nên có thể dùng bột bình bát tán nhỏ làm thuốc trừ sâu.

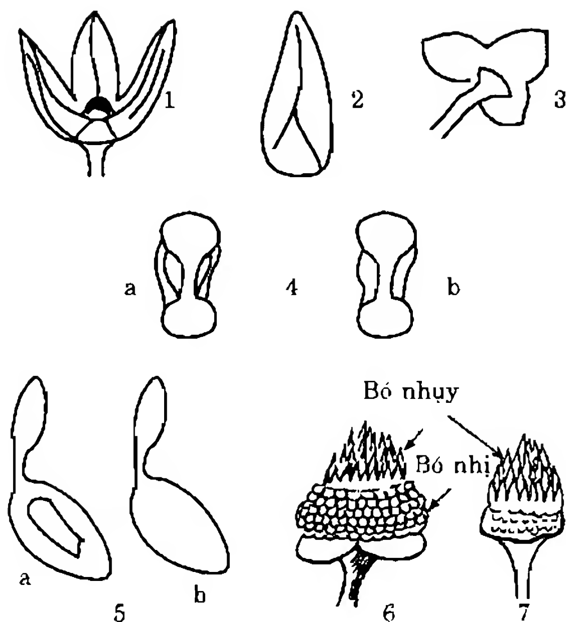
Ở Việt Nam còn một loại mãng cầu nữa gọi là nê (na) tác giả đã gặp nhiều lần ở miền Bắc những năm 60 – trái rất giống bình bát tên khoa học là *Annona reticulata* – tên Pháp là Coeur de boeuf (tim bò). Tuy trái giống bình bát nhưng khi còn xanh màu đã hơi vàng khi chín màu vàng đỏ, vỏ trái cũng nhẵn, nhưng thịt trái màu vàng hồng. Hai khác biệt quan trọng nữa là lá nê dài, mỏng như mãng cầu dai, ưa đất cao hạn giống mãng cầu dai trong khi bình bát ưa đất thấp nhiều mùn nặng một chút và chịu úng tốt.

VÀI ĐẶC TÍNH SINH LÝ ĐÁNG CHÚ Ý

1. Khả năng thụ phấn

Tất cả các loại mãng cầu đều có trái phức hợp, hoa cũng phức hợp, nhiều nhị cái, gắn trên một cái trụ. Ở phía dưới nhiều nhị đực có bao phấn. Ngoài cùng là cánh hoa.

Theo các tác giả Cuba phần lớn hoa mãng cầu thuộc loại "cái chín trước" (protogyne) ý nói nhụy chín trước và chỉ có thể thụ phấn trong một thời gian ngắn. Khi nhụy cái thụ phấn được thì bao phấn của cùng hoa đó chưa nở. Do đó không, hay rất ít khả năng phấn có thể thụ cho nhụy của cùng một hoa; hạt



Hình : Hoa mãng cầu dai và các bộ phận.

1. Toàn bộ hoa. 2. Một trong 3 cánh hoa. 3. Đài hoa. 4a. Nhị phía mặt. 4b. Nhị phía lưng. 5a. Một nhụy cắt đôi. 5b. Một nhụy chưa cắt. 6. Hoa đã bứt cánh. 7. Hoa đã bứt cánh và nhị.

phấn mãng cầu lại lớn – gió không giúp gì cho việc thụ phấn được và phải nhờ tới côn trùng môi giới, mang phấn của một hoa khác tới. Côn trùng môi giới có thể ít hay không có. Do đó một số nhụy không được thụ phấn và hoa rụng; nếu 1 phần nhụy được thụ phấn thì trái phức hợp có thể kết, nhưng bé, ít múi. Những múi thụ phấn được là những múi mẩy, có hạt; múi không thụ phấn được thì lép, không có hạt. Múi lép tương đối nhiều thì trái vặn vẹo, hình thù không bình thường, phình ra ở chỗ có múi mẩy, thót vào ở chỗ múi lép. Hiện trạng này thường thấy ở mãng cầu xiêm, nhiều nhụy (đơn vị hoa) không thụ phấn được – Ở mãng cầu dai số nhụy nhiều, nên múi lép lẫn vào múi mẩy, ít ảnh hưởng đến hình thù nhưng trái nhỏ đi.

Để tăng cường đậu trái, và trái to ra ở Cu ba, Ai Cập trong sản xuất người ta thực hiện thụ phấn bổ khuyết.

Dưới đây là cách thụ phấn cho hoa mãng cầu dai. Vào vụ hoa nở rộ, chiều hôm trước khoảng 4 – 5 giờ ra thăm cây mãng cầu và chọn một số hoa bứt về để lấy phấn. Hoa bứt rồi tất nhiên không còn đậu trái được vậy nên chọn những hoa nhỏ, ở ngọn cành, ngọn cây, và chất lượng phấn vẫn đảm bảo – Cũng phải chọn những hoa sắp nở, cánh đã trắng, mở hé. Đặt hoa lấy phấn trên một cái đĩa ở chỗ khô, mát. Sáng hôm sau hoa sẽ nở bung. Cánh hoa, bao phấn rời khỏi trụ hoa. Bao phấn nứt và phấn màu kem rơi ra đĩa. Nhặt sạch cuống hoa kèm theo nhụy cái đã héo, cánh

hoa, xác bao phấn, rũ cho phấn rơi ra hết. Gom phấn lại đem thụ phấn bằng một cái bút lông đầu nhọn và mềm, tốt nhất là một cái bút lông Trung Quốc nếu không có dùng 2, 3 cái lông gà buộc chùm lại. Thụ phấn vào 8, 9 giờ sáng, cho những hoa đã hé mở. Dùng bàn tay trái đỡ nhẹ hoa cái, cuống hoa lọt giữa ngón trỏ và ngón giữa bàn tay trái và lấy ngón tay cái cũng của bàn tay trái tách nhẹ cánh hoa ra trong khi tay phải cầm bút lông đã tẩm vào phấn xoay nhẹ cho phấn dính vào bó nhụy ở giữa lòng hoa.

Thụ phấn cho hoa mãng cầu xiêm lại còn cần thiết hơn vì ít hoa, ít phấn, trái dễ bị vặn vẹo, nhưng cũng dễ hơn vì hoa to, cánh hoa dễ tách ra để đưa phấn vào, và hoa, trái to thì ít công thụ phấn hơn.

Ở Cuba, một lao động 1 công có thể thụ phấn cho 800 – 1.000 hoa mãng cầu dai trong 1 ngày. Khoảng 3 – 4 ngày thụ phấn 1 lần cho 1 cây và cả mùa hoa cũng chỉ thụ phấn 8 – 10 lần khi hoa ra nhiều nhất.

Những hoa đầu vụ và hoa cuối vụ thường rụng nhiều, và trái dù đậu cũng bé.

2. Ghép và khả năng tiếp hợp

Nhiều loại cây trong họ mãng cầu, do huyết thống gần có thể ghép loại nọ lên loại kia. Ở châu Mỹ La tinh có tới 9, 10 loại mãng cầu có thể kết hợp tốt với nhau thành từng cặp còn ở Việt Nam chỉ có 4 loại : mãng cầu dai, mãng cầu xiêm, bình bát, nê (na). Tài liệu và thực tế sản xuất cho biết :

– Mãng cầu xiêm ghép lên bình bát : tiếp hợp tốt sinh trưởng, kết trái bình thường và miền Nam đã sử

dụng rộng rãi kinh nghiệm này.

– Mãng cầu dai ghép lên bình bát có thể sống nhưng sau đó tiếp hợp không tốt, cây ghép chết dần.

– Mãng cầu dai ghép lên nê (na) (có thể tìm giống ở vùng Cẩm Thủy, Thanh Hóa) – tiếp hợp, sinh trưởng phát dục rất tốt nhưng chỉ có thể trồng ở đất cao, không úng nước.

– Mãng cầu dai ghép lên mãng cầu xiêm và ngược lại : tiếp hợp không tốt, sinh trưởng phát dục không bình thường. Chưa ai sử dụng những cặp ghép này trong sản xuất.

MÃNG CẦU DAI

1. Giá trị kinh tế

Ở Việt Nam và cả trên thế giới, mãng cầu dai là loại mãng cầu được trồng phổ biến nhất. Ở Ấn Độ mãng cầu dai đã được nhập nội từ lâu và được trồng rộng đến mức độ nó trở thành cây dại và có tác giả đã cho là Ấn Độ là nơi đất tổ của nó. Ngay ở Trung Quốc, Đài Loan mãng cầu dai được đánh giá cao và được trồng rộng rãi do đó mãng cầu dai hoàn toàn có thể xuất khẩu nếu cải tiến giống, giảm tỷ lệ hạt, vỏ – tổ chức đóng gói chuyên chở tốt hoặc chế biến thành đồ hộp, thức uống.

Nghề trồng mãng cầu dai dễ phát triển vì những lý do sau :

a. Hương vị được nhiều người ưa thích vì độ ngọt cao, hơi có vị chua nên không lạt, lại có hương thơm của hoa hồng.

b. Giàu sinh tố, giàu chất khoáng. (Xem báng ke sau đây).

Bảng 1. **Chất lượng của mãng cầu so với hai loại trái phổ biến**

	Mãng cầu dai	Mãng cầu xiêm	Xoài	Chuối sứ
Giá trị Calo	78	59	62	100
Độ ẩm %	77,5	83,2	82,6	71,6
Đạm protein (gam)	1,4	1,0	0,6	1,2
Chất béo (gam)	0,2	0,2	0,3	0,3
Gluxit (cả xenlulô gam)	20,0	15,1	15,9	26,1
Xenlulô (gam)	1,6	0,6	0,5	0,6
Tro (gam)	0,9	0,5	0,6	0,8
Canxi (miligam)	30,0	14,0	10,0	12,0
Lân . P (miligam)	36,0	21,0	15,0	32,0
Sắt · Fe (miligam)	0,6	0,5	0,3	0,8
Natri . Na (miligam)	5,0	8,0	3,0	4,0
Kali : K (miligam)	299,0	293,0	214,0	401,0
Caroten (Vitamin A) (microgam)	5	vết	1.880,0	225,0
Thiamin (B1) (miligam)	0,11	0,08	0,06	0,03
Riboflavin (B2) (miligam)	0,10	0,10	0,05	0,04
Niaxin (P) (miligam)	0,8	1,3	0,6	0,6
Axit ascorbic (C) (miligam)	36,0	24,0	36,0	14,0

FAO 1976

Trong bảng là hàm lượng chất dinh dưỡng chứa đựng trong 100 gam phần ăn được, không tính vỏ hạt, lõi v.v...

Xem bảng thấy rõ so với xoài, chuối và nhiều loại trái cây khác, mãng cầu dai nhiều đường, canxi, lân, rất giàu các loại vitamin trừ vitamin A.

Như vậy, cả về mặt hương vị cả về giá trị dinh dưỡng, mãng cầu dai xứng đáng được xếp vào loại trái cây nhiệt đới có giá trị. Chưa xuất khẩu được nhiều chủ yếu vì không chịu vận chuyển, khó bảo quản.

Một ưu điểm lớn nữa của mãng cầu dai là tính thích ứng lớn; chỉ lấy một thí dụ : trên đất cát ven biển miền Nam Trung Bộ đất xấu đến độ cỏ mọc cũng khó nhưng người ta vẫn trồng được mãng cầu dai, do nó chịu được mùa khô khắc nghiệt, không cần tưới. Một trái lớn nặng khoảng 150 – 250 g, có 65 – 70% cơm vừa một người ăn, do đó dễ bán.

2. Đặc tính

Muốn sản lượng và chất lượng cao, cần chú ý thỏa mãn những yêu cầu sau đây :

- Mãng cầu dai ưa đất thoáng, không nên trồng ở đất thấp úng. Tuy chịu được đất cát xấu nhưng chỉ phát huy được ưu điểm nếu đất nhiều màu và không bón phân thì chóng già cỗi, nhiều hạt, ít thịt (cơm). Lão nông miền Bắc nói : Nhãn cành la, na cành bổng. Ý nói chỉ những cành khỏe nhiều nhựa, mãng cầu mới ngon. Na tơ thì ngon, cam tơ không ngon, ý cũng nói : chỉ khi trẻ được chăm bón nhiều mãng cầu dai mới ngon. Bỏ trễ không chăm sóc, cây chóng suy nhược.

– Mãng cầu dai chống úng kém nhưng chống hạn tốt.

Ở đất cát ven biển hay ở đất cao hạn gặp mùa

khô, rụng hết lá, khi mùa mưa trở lại vào tháng 4 – 5 lại ra lá, ra hoa. Những lứa đầu hoa đều rụng nhiều, sau đó khi bộ lá đã khỏe, quang hợp đủ thì trái đậu. Những lứa hoa cuối, vào tháng 7 – 8 cũng rụng nhiều; trái kết được cũng nhỏ vì vậy mãng cầu dai thuộc loại trái có mùa không như chuối, dứa, đu đủ, và cả mãng cầu xiêm nữa (ở miền Nam là loại trái quanh năm).

Cũng do nhịp độ sinh trưởng như vậy, trồng mãng cầu dai không cần tưới. Tuy vậy, nếu có tưới, chăm bón thì mùa ra trái kéo dài hơn.

– Mãng cầu dai tương đối chịu rét. Mùa đông ngừng sinh trưởng, rụng hết lá mùa xuân ấm áp lại ra đợt lá mới, nhờ đó mãng cầu dai không những trồng được ở miền Bắc mà còn ở Nam Trung Quốc, Đài Loan, Bắc Ấn Độ...

3. Giống

a. Người ta phân biệt hai loại mãng cầu : dai và bở. Phân biệt ở chỗ mãng cầu dai thì các múi dính chặt vào nhau cả khi chín, dễ vận chuyển vì dù có bị động chạm mạnh trái không bị vỡ ra – vỏ cũng mỏng, có thể bóc ra từng mảng như vỏ quít. Mãng cầu bở, trái lại, khi chín múi nọ rời múi kia, động chạm hơi mạnh là trái vỡ ra. Thậm chí ngay khi còn ở trên cây, trái chưa chín hẳn có thể đã nứt. Độ ngọt của mãng cầu dai cũng cao hơn. Thực ra do chỉ nhân bằng hạt nhiều thế hệ, lai lẫn nhiều nên có nhiều loại có đặc tính trung gian giữa dai và bở.

Theo tài liệu ở Cuba có 2 giống mãng cầu dai tuy trái nhỏ nhưng không có hạt. Những giống này chưa

được nhập vào Việt Nam.

Công tác chọn giống chưa làm được không chỉ ở Việt Nam, mà còn ở nhiều nước khác vì mãng cầu dai cũng như mãng cầu xiêm còn là một cây ăn trái chưa được khai thác đúng mức.

b. Ở Việt Nam và còn ở nhiều nước nhiệt đới khác, mãng cầu dai vẫn còn được nhân bằng hạt vì những lý do sau :

– Dùng hạt kinh tế : 1 trái có tới 50, 60 hạt – hạt nhỏ (1 kg có tới 3.000 hạt) có vỏ cứng bao quanh, nên bảo quản được 2 – 3 năm. Hạt tuy lâu nẩy mầm một chút nhưng sóc với cát cho sứt vỏ, hoặc xử lý axit sunfuric, ngâm nước nóng 55 – 60°C trong 15 – 20 phút có thể mọc sau 2 tuần lễ.

– Trồng từ hạt cũng chóng ra trái 2 – 3 năm là có thể ra trái và ghép không ra trái sớm hơn là bao, cây lại yếu.

– Chưa có dòng vô tính, chưa có giống tốt được chính thức giới thiệu.

Tất nhiên dù trồng bằng hạt có thể gieo thẳng vào chỗ cố định cũng phải chọn cây, chọn trái, chọn hạt mẩy v.v...

Tương lai, mãng cầu dai rồi cũng nhân bằng phương pháp vô tính.

Trước hết phải chọn những cây mẹ có những đặc tính ưu việt như : trái to ít hạt, hạt nhỏ, độ đường cao, dễ vận chuyển (múi dính thành một khối)...

Trong các biện pháp nhân giống vô tính đã nghiên cứu, ghép là phương pháp ưu việt nhất. Như

đã nói ở trên mãng cầu dai chỉ có thể ghép tốt trên 2 gốc ghép là mãng cầu dai và nê (có người gọi là bình bát vì trái giống bình bát) nhưng hạt nê khó kiếm, vậy tốt nhất là dùng gốc ghép mãng cầu dai. Có thể ghép áp, có thể ghép cành hay ghép mắt. Gốc ghép phải 1 – 2 tuổi. Cành ghép là cành đã hóa gỗ đường kính 1 cm trở lên lấy ở đoạn cành lá đã rụng hết. Cắt dài 12 cm – có thể ghép nêm vào cành gốc ghép, cũng có thể cắt ngọn gốc ghép rồi cắt vạt gốc ghép và cành ghép sao cho áp vào nhau vừa vặn. Vết cắt dài khoảng 5 – 6 cm.

4. Trồng và chăm sóc

Mãng cầu dai chủ yếu gieo hạt trong bầu hoặc gieo thẳng vào chỗ cố định, do đó ít khi phải đánh bầu, đi trồng.

Nếu ương cây giống bằng cách gieo hạt ở trong bầu nên đợi tới khi cây khoảng 1 năm tuổi cao khoảng 40 –50 cm đem trồng thì dễ sống hơn.

Ở đất cát ven biển đất xấu, người ta thường trồng quá dày và thường không bón phân do đó trái bé, hạt nhiều. Nên trồng với khoảng cách 4 m ở đất xấu, 5 m ở đất tốt kết hợp chăm bón để trái to, cơm nhiều. Thời vụ trồng : đầu mùa xuân và có thể kéo dài đến tháng 8, 9.

Nhất thiết phải tưới đẫm nước khi vừa trồng, dù là cây ương trong bầu, hay cây đánh đi trồng cho đến khi cây xanh trở lại, phải tưới nếu nắng hạn. Sau này khi cây đã ra trái, tưới bổ sung khi gặp trời hạn cũng có lợi.

Nên bón 20 – 30 kg phân chuồng khi trồng cho mỗi cây. Sau đó khi cây lớn bón phân cho 1 cây như sau :

– Phân chuồng hai năm đầu bón 20 kg/năm, sau đó từ năm thứ ba trở đi 30 kg/năm. Phân chuồng nên bón làm một lần hoặc hai lần trước mùa mưa và sau khi thu trái.

– Phân khoáng (bón thêm với phân chuồng) năm đầu bón phân NPK 16, 16, 8 : 0,5 kg cho mỗi cây. Từ năm thứ hai trở đi cứ thêm 1 năm tuổi bón thêm 0,5 kg. Ví dụ năm thứ hai bón 1 kg 1 cây, năm thứ ba 1,5 kg và đến năm 9, 10 thì thôi không tăng nữa. Để trái thêm ngọt, có thể bón thêm phân Kali từ năm thứ ba trở đi, 0,5 kg cho mỗi cây, và sau đó tăng lên chút ít mỗi năm.

Sâu bệnh :

Mãng cầu dai ít sâu bệnh. Tuy vậy cần chú ý phòng trị rệp sáp, rất phổ biến ở các vườn ít chăm sóc. Khi mãng cầu chưa có trái rệp bám ở dưới mặt lá, dễ nhận ra ở màu trắng sáp và các tua trắng quanh mình, sinh sôi ở đó. Khi có trái thì bám vào trái hút nhựa, từ khi trái còn non đến tận khi chín, thường ở kẽ giáp ranh giữa hai múi vì chỗ này vỏ mỏng, không những làm mất mỹ quan, khó bán được, mà còn làm giảm chất lượng do vị nhạt.

Trị bằng thuốc :

Bi 58ND, Applaud, Mipcin v.v... Xịt vào cuối vụ, khi không còn trái. Khi có trái, xịt cả vào trái, vào lá. Khi trái sắp chín, không xịt nữa, tránh gây độc cho

người tiêu thụ.

Thu hoạch :

Dấu hiệu mãng cầu chín là màu trắng xuất hiện ở các kẽ ranh giới giữa 2 mắt, và các kẽ này đầy lên, đỉnh múi thấp xuống (mãng cầu mở mắt). Ở một số giống xuất hiện những kẽ nứt và ở các giống "mãng cầu bở" kẽ nứt toác.

Nên lót lá tươi, lá chuối khô để trái khỏi sát vào nhau, vỏ nát thâm lại, mã xấu đi, khó bán.

Hái xong nên vận chuyển ngay đến nơi tiêu thụ vì khi chín rồi, dù là mãng cầu dai, vẫn dễ nát.

MÃNG CẦU XIÊM

1. Giá trị kinh tế

Trái mãng cầu xiêm lớn hơn mãng cầu dai, nặng trung bình 1 – 2 kg có khi lớn hơn nữa, trái cũng phức hợp, nhưng vỏ ngoài cũng nhẵn chỉ phân biệt được múi này với múi kia nhờ mỗi múi có 1 cái gai cong, mềm, vì vậy có tên là mãng cầu gai.

Nguồn gốc Mỹ La - tinh cũng như mãng cầu dai, nhưng diện tích trồng hẹp hơn nhiều. Ngoài các nước nhiệt đới, ở Đài Loan, Nam Trung Quốc đều có trồng lẻ tẻ.

Ngay ở Nam Việt Nam cũng không trồng tập trung nhiều.

Ưu điểm là tuy không nhiều calo, nhiều đường, nhưng là thực phẩm quí nhờ giàu chất khoáng : lân, canxi, rất nhiều vitamin B1, B2, P, C. Hơn nữa lại có vị chua, có mùi thơm hấp dẫn rất hợp với khẩu vị

người các nước phương Tây, đặc biệt khi ép nước dùng làm đồ uống.

Chưa trồng nhiều, bán không nhanh bằng mãng cầu dai ở các chợ vì các lý do sau :

- Lượng đường thấp, hơi chua không hợp khẩu vị nhiều người Á Đông.
- Trái to nhiều nước vận chuyển còn khó khăn hơn mãng cầu dai.
- Trồng quảng canh sản lượng thấp kết trái ít, chú yếu do đặc tính sinh lý của cây trái không đậu nếu thiếu côn trùng môi giới và thụ phấn kém thì trái nhỏ hoặc rụng.

Ở thành phố Hồ Chí Minh nhiều đất thấp, nhiễm phèn, chỉ có cây bình bát là mọc dễ dàng và mãng cầu xiêm lại dễ tiếp hợp với bình bát, giúp ích lớn cho việc khai thác đất thấp, nhiễm phèn. Nếu thụ phấn nhân tạo, dễ hơn với mãng cầu dai, mặc khác nếu có 1 nhà máy ép nước là đồ uống, xuất khẩu hay sử dụng trong nước trồng mãng cầu xiêm rất có triển vọng.

2. Giống

Cũng như mãng cầu dai, ở trong nước công tác chọn giống mãng cầu xiêm chưa làm được nhiều. Chưa nói đến dòng vô tính ngay đến vùng chuyên canh cũng chưa có. Phải bắt đầu bằng việc chọn những cây mẹ, có những đặc tính như : đậu trái nhiều, hình thù đều đặn (có khả năng thụ phấn tốt) ít xơ, tỷ lệ cơm (phần ăn được) cao, mùi thơm hấp dẫn rồi nhân vô tính, so sánh để tạo ra những dòng vô tính.

Nhân giống bằng hạt cũng được nhưng ít người áp

dụng. Trong sản xuất hiện nay ví dụ như Cái Mơn, người ta đã sản xuất hàng loạt mãng cầu xiêm ghép lên bình bát. Hạt bình bát lấy từ cây dại mọc nhiều ở bờ lạch. Gieo vào bầu, bắt đầu từ tháng thứ 6 trở đi. Khi cây cao 50 – 60 cm thân cây bằng cây bút chì là có thể ghép. Mắt nhỏ, lấy từ cành mãng cầu xiêm đã hóa gỗ ở chỗ đã rụng lá có thể lấy mắt chỉ bằng hai lát dao. Cũng có thể gieo hạt bình bát lên luống ương, sau khi ghép sống mới bứng lên, bọc mo cau thành bầu. Do đất phù sa nặng, bầu chắc cho nên số cây chết khi đánh đi trồng rất ít. Ở Cuba, Ấn Độ v.v... người ta thường ghép cành. Gốc ghép một năm tuổi trở lên, cắt cụt ngọn sau đó cắt một vết xiên từ dưới lên dài khoảng 4 cm. Cành ghép là những cành mãng cầu xiêm đã hóa gỗ đường kính vừa bằng gốc ghép và khúc cành dùng để ghép không có lá. Cắt một lát xiên từ trên xuống chân cành ghép, vừa khớp với vết cắt trên gốc ghép rồi buộc áp khít vào gốc ghép.

3. Kỹ thuật trồng

Nếu trồng từ hạt, phải chọn đất thoát nước, không phèn mặn và phải đủ ẩm vì mãng cầu xiêm không chịu hạn như mãng cầu dai và cũng không chịu phèn, mặn úng như bình bát.

Ở thành phố, trồng mãng cầu xiêm ghép lên bình bát là tốt nhất vì ở những huyện như Bình Chánh, Thủ Đức, những đất thấp, nhiễm phèn, dễ bị ngập rất nhiều và không trồng được cây gì khác. Không cần đánh liếp cao và khoảng cách giữa cây 4 – 5 m là vừa.

Bón phân chuồng 20 – 30 kg/gốc, khi trồng 2 năm

đầu bón thêm 30 kg/gốc, làm 1 lần. Năm thứ 3, 4, khi cây bắt đầu ra trái, bón tăng lên 30 – 40 kg, vào cuối hoặc đầu vụ mưa – và năm nào cũng tiếp tục như vậy.

Bón phân khoáng cũng như bón cho mãng cầu dai, tức là 1 – 2 năm đầu bón 0,5 kg/gốc phân NPK 16, 16, 8, bổ sung thêm phân Kali. Những năm sau tăng dần thêm 1 tuổi thì thêm 0,5 kg, ví dụ năm thứ 3 là 0,5 kg + 0,5 kg + 0,5 kg tức 1,5 kg phân NPK, bổ sung thêm phân Kali.

Mùa khô ở thành phố hạn ác liệt nên tủ gốc bằng một lớp rơm, cỏ, dày 20 cm và đường kính 1 mét trở lên để chống cỏ dại và cũng để chống phèn, muối theo các ống vi quản bốc lên mặt đất.

4. Sâu bệnh

Sâu gây hại phổ biến nhất vẫn là rệp sáp và các loại rầy miệng chích hút khác làm giảm chất lượng, sản lượng.

Cũng như ở mãng cầu dai, trị bằng nhiều loại thuốc như Bi 58ND, Applaud, Mipcin v.v...

Rệp và rầy ngoài việc chích hút nhựa làm hại trái, còn mở cửa ngõ cho một số bệnh xâm nhập, nhất là bệnh thán thư gây những vết hoại đen.

Cách đề phòng : trồng thưa, giữ vệ sinh trong vườn không để cành lá bị bệnh, vương vãi kể cả các loại trái cây khác cũng bị thán thư phá hoại như ổi, táo gai, xoài v.v... Xịt thuốc Benlat C, Kasuran BTN, Aliette 80 BTN v.v...

Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN CAO DOANH

Bản thảo : **NGUYỄN PHỤNG THOẠI**
Bìa : **ANH VŨ**

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
167/6 - Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: (04) 8523887 - 5760656 - 8521940
Fax: (04) 5760748. E-mail: nxbnn@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
58 Nguyễn Bỉnh Khiêm Q.1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (08) 8297157 - 8299521
Fax: (08) 9101036

Phát hành tại:

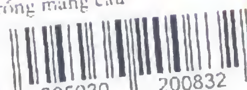
CTY CP PHÁT HÀNH SÁCH ĐÀ NẴNG

DANANG BOOKS - NGUỒN TRI THỨC MỚI

31 - 33 Yên Bái - Quận Hải Châu - TP. Đà Nẵng
ĐT: 0511. 821246 - Fax: 0511. 827145
Email: phsdana@dng.vnn.vn

In 1.030 bản, khổ 13 x 19cm tại Cty in Bao bì & XNK. Đăng ký kế hoạch xuất bản số 08-2006/CXB/41-223/NN do Cục Xuất bản cấp ngày 15/12/2005. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2006.

Trái mãng cầu lai ***Atemoya*** giống *Gefner*, lai giữa mãng cầu tây ***Cherimoya*** và mãng cầu ta



Giá: 3.000đ

$\frac{63.634.0}{NN - 06}$ 41-223/NN